

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HNGĐ-PT

Ngày 27 - 9- 2021

“V/v Tranh chấp thay đổi
người trực tiếp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Phụng

Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Luông

Bà Trịnh Thị Bích Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hol – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Hậu Giang

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Bà Nguyễn Thị
Phượng Lan - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh
Hậu Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số
13/2021/TLPT - HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2021 về “Thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau khi ly hôn”.

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 30/2021/HNGĐ - ST, ngày 15
tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang bị
kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 16/2021/QĐ - PT ngày
25 tháng 6 năm 2021; Thông báo về thời gian mở phiên tòa số 60/TB – TA ngày
14 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1986 (Có mặt).

Địa chỉ: Số B, ấp Q, xã H, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Chị Mai Thị T, sinh năm 1991 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

3. Người kháng cáo của: Nguyên đơn anh Nguyễn Văn C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn anh Nguyễn Văn C trình bày: Anh C và chị Mai Thị T đã ly hôn theo quyết định của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Hậu Giang theo quyết định số 248/2019/QĐST - HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố V đã có hiệu lực. Theo quyết định trên anh C tự nguyện giao con chung gồm cháu Nguyễn Quốc M (giới tính nam) sinh ngày 30/4/2012 và cháu Nguyễn Thị Hồng N (giới tính nữ) sinh ngày 10/02/2016 cho chị Mai Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Tuy nhiên, sau khi ly hôn thì chị Mai Thị T không trực tiếp chăm sóc mà giao cho bà ngoại nuôi dưỡng, anh C đến thăm con thì bị làm khó dễ, bị mẹ chị T ngăn cản nên không thực hiện được quyền thăm con, chăm sóc, giáo dục con chung. Hiện tại anh C đang làm nông nghiệp, có đất canh tác và có nhà ở ổn định nên đủ điều kiện chăm sóc nuôi con chung.

Do chị Mai Thị T không trực tiếp nuôi con nên nay anh C yêu cầu Tòa án giải quyết giao con chung là cháu Nguyễn Quốc M và Nguyễn Thị Hồng N cho anh C nuôi dưỡng, anh C không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Bị đơn chị Mai Thị T trình bày: Chị T không thống nhất với yêu cầu của anh C về việc thay đổi nuôi con chung. Trước đây chị T với anh C ly hôn và được Tòa án nhân dân thành phố V giải quyết giao con chung là cháu Nguyễn Quốc M và Nguyễn Thị Hồng N cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung và anh C có quyền nghĩa vụ thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai cản trở. Lý do chị T không đồng ý giao con chung cho anh C nuôi dưỡng là do anh C ăn nhậu, cờ bạc từng vào tù ra khám về tội trộm cắp tài sản và khi rước con về chơi thì cầm dao hăm dọa, rước con đi không trả. Hiện tại hai bé đều được chị T cho đi học. Chị T làm công ty ở thành phố Hồ Chí Minh thu nhập ổn định trung bình lương 9.800.000/tháng.

Tại Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 30/2021/HNGĐ - ST, ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang đã tuyên xử như sau:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn C đối với chị Mai Thị T.

Tiếp tục giao con chung là cháu Nguyễn Quốc M (giới tính nam) sinh ngày 30/4/2012 và cháu Nguyễn Thị Hồng N (giới tính nữ) sinh ngày 10/02/2016 cho chị Mai Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo qui định.

Ngày 28/4/2021, anh Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét sửa án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đúng qui định của pháp luật tố tụng. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn anh Nguyễn Văn C khởi kiện bị đơn chị Mai Thị T để yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và chị T có nơi cư trú tại ấp K, xã L, huyện P, tỉnh Hậu Giang nên Tòa án nhân dân huyện P thụ lý, giải quyết với quan hệ pháp luật “Tranh chấp về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” là đúng qui định tại các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/4/2021 nguyên đơn anh Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo đúng qui định tại các Điều 271, 272, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm, bị đơn chị Mai Thị T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn chị Mai Thị T.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn anh Nguyễn Văn C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

[3] Xét kháng cáo của nguyên đơn anh Nguyễn Văn C:

[3.1] Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 248/2019/QĐST - HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố V đã công nhận thuận tình ly hôn, con chung của anh C và chị N là cháu Nguyễn Quốc M, sinh ngày 30/4/2012 (giới tính nam) và cháu Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 10/02/2016 (giới tính nữ) được giao cho chị Mai Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh C yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn vì anh cho rằng chị T đi làm ở xa không có thời gian để chăm sóc con và chị T không trực tiếp nuôi con mà để cho ông bà ngoại nuôi cháu, anh C có công việc ổn định nên có điều kiện chăm sóc và nuôi dưỡng con được toàn diện.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc xin được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con là nguyện vọng chính đáng của cha mẹ. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi dưỡng phải bảo đảm quyền lợi phát triển về mọi mặt của con.

[3.2] Xét về điều kiện kinh tế

Anh C cho rằng điều kiện của chị T không đảm bảo để chăm sóc nuôi dưỡng hai con và gia đình chị T gây cản trở khi anh thực hiện quyền thăm nom con. Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm anh C có nộp cho Tòa án các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để chứng minh là anh C có quyền sở hữu tài sản và cung cấp cho Tòa án tờ tường trình ngày 29 tháng 11 năm 2020 có nội dung gia đình bên chị T cản trở gây khó khăn cho việc anh C thăm nom con chung theo quy định và được xác nhận của chính quyền địa phương.

Qua xem xét tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Cả hai bên đều có đủ điều kiện kinh tế để chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi chị T cư trú, tại trường học nơi cháu M và cháu N đang học tập. Kết quả xác minh, gia đình chị T không có hành vi ngăn cản việc thăm con của anh C, sức khỏe và tâm lý của hai cháu phát triển bình thường, điều kiện học tập của hai cháu được đảm bảo. Chị T đã đảm bảo được điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con, đảm bảo về việc phát triển thể chất cũng như tinh thần cho hai con.

Đối với cháu Nguyễn Quốc M sinh ngày 30/4/2012, tính đến ngày xét xử sơ thẩm cháu đã trên 07 tuổi, Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành ghi nhận ý kiến của cháu M, cháu M có nguyện vọng được sống cùng với mẹ nên cần phải tôn trọng và xem xét nguyện vọng chính đáng của cháu M.

Đối với cháu Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 10/02/2016 có giới tính là nữ nên cần phải tạo các điều kiện về vật chất cũng như tinh thần cho cháu. Vì sự phát triển ổn định, toàn diện về thể chất, tinh thần của bé N, Hội đồng xét xử thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết cho chị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Hồng N đến khi trưởng thành là phù hợp.

Xét, bản án sơ thẩm đã cân nhắc xem xét toàn diện căn cứ theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh C không xuất trình được chứng cứ nào cho thấy chị T không đảm bảo được việc chăm sóc, nuôi dưỡng con hay có hành vi cản trở không cho anh thăm nom, chăm sóc con chung sau ly hôn. Do vậy cấp phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh C nên giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa đề nghị để đảm bảo sự ổn định của hai cháu, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận như đã phân tích ở trên.

Ngoài ra tại phần quyết định của Bản án sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm có thiếu sót trong việc không tuyên phần quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi thấy cần thiết có sự thay đổi. Để phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu M, cháu N và anh C, chị T khi thấy cần thiết phải yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con, cần bổ sung nội dung này vào phần quyết định của bản án đồng thời nêu ra để Tòa án cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Văn C phải nộp 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về qui định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn C.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn C đối với chị Mai Thị T.

Tiếp tục giao con chung là cháu Nguyễn Quốc M (giới tính: nam) sinh ngày 30/4/2012 và cháu Nguyễn Thị Hồng N (giới tính: nữ) sinh ngày 10/02/2016 cho chị Mai Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn C có quyền và nghĩa vụ được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, chị T không được quyền cản trở. Nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của bên trực tiếp nuôi con thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của bên không trực tiếp nuôi con. Vì quyền lợi của cháu Nguyễn Quốc M và cháu Nguyễn Thị Hồng N, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí

2.1. Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn C phải chịu là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Khấu trừ tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp theo biên lai thu số 0001956 ngày 08/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

2.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Buộc anh Nguyễn Văn C phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006823 ngày 28/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P thành án phí.

Những quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 27/9/2021.

***Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- TAND H. P;
- Chi cục THADS H. P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Phụng